



VS. HYDRAULIC ZF-HV

DẦU THỦY LỰC KHÔNG KẼM CHỐNG MÀI MÒN HẢO HẠNG

GIỚI THIỆU

VS. HYDRAULIC ZF-HV là dầu thủy lực không kẽm chống mài mòn hảo hạng có chỉ số độ nhớt rất cao, được pha chế từ dầu gốc nhóm III và hệ phụ gia không kẽm có khả năng chống mài mòn, chống kẹt xước, chống gỉ, chống oxy hoá đặc biệt... Đặc tính tách nước tốt và ổn định mang lại tính năng lọc sạch tuyệt vời ngay cả khi dầu bị nhiễm nước. Tính năng chống tạo bọt và thải bỏ không khí tốt bảo đảm sự vận hành êm và hiệu quả cho hệ thống, giúp cho thiết bị hoạt động hiệu quả trong điều kiện cực kỳ khắc nghiệt ngay cả nhiệt độ thay đổi nhiều, đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật của các nhà chế tạo thiết bị thủy lực trên toàn thế giới.

ỨNG DỤNG

VS. HYDRAULIC ZF-HV thích hợp để bôi các hệ thống thủy lực công nghiệp, hệ thống thủy lực di động và của thiết bị xây dựng yêu cầu loại dầu có tính năng tách nước, hệ thống thủy lực có bơm cánh trượt, bánh răng hoặc pit-tông, máy đùn ép nhựa, máy công cụ, hộp bánh răng kín có tải trọng nhẹ, hệ thống tuần hoàn công nghiệp.

LỢI ÍCH

- Khả năng chống mài mòn tuyệt vời.
- Tính tách nước, tách khí rất tốt.
- Chống oxy hoá tốt, kéo dài tuổi thọ của dầu.
- Tính chống gỉ và chống ăn mòn cao
- Khả năng lọc rất cực tốt
- Tương thích với các chi tiết cao su.



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cấp độ nhớt theo ISO	Phương pháp đo	32	46	68
Độ màu., max	ASTM D1500	1.0	1.0	1.0
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	30 - 34	42 - 50	62 - 74
Chỉ số độ nhớt, VI., min	ASTM D2270	155	150	145
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở, °C., min	ASTM D92	210	210	220
Nhiệt độ đông đặc, °C, max	ASTM D97	- 19	- 19	- 19
Độ tạo bọt ở 93,5°C., ml/ml., max	ASTM D892	50/0	50/0	50/0
Hàm lượng nước., %V/V., max	ASTM D95	0,05	0,05	0,05

Các thông số kỹ thuật trên là thông số đặc trưng, có thể thay đổi phù hợp với yêu cầu sử dụng

CÁC TIÊU CHUẨN HIỆU NĂNG

- ISO Standard 6743/4 HV
- DIN 51524 PART 1,2,3 (HVLP)
- Parker Denison HF-0
- Eaton Brochure 03-401-2010
- JCMAS HK
- 11118.1
- GM LS-2
- Fives Cincinnati P-68
- U.S. Steel 127, 136
- ISO 11158
- SAE MS1004
- Chinese Standard GB11118.1

BAO BÌ

Sản phẩm được đóng gói trong xô 18 lít, can 25 lít, phuy 200 lít hoặc theo yêu cầu khách hàng.

AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN

Tuân thủ quy định chung theo Phiếu an toàn Hóa chất. Nên chú ý các biện pháp phòng ngừa trong quá trình sử dụng sản phẩm. Xử lý dầu đã qua sử dụng phải đúng cách, không đổ trực tiếp xuống mương rãnh, nguồn nước. Bảo quản dầu nơi thoáng mát có mái che. Tránh mưa, nắng trực tiếp và nơi có nhiệt độ trên 60°C.

Tham khảo thông tin chi tiết trong Phiếu An toàn Hóa chất MSDS của sản phẩm.